**Ngày Soạn :24/11/2022**

**Ngày Dạy: 28/11/2022**

 **TÊN BÀI DẠY**

**BÀI 6: TỰ NHẬN THỨC BẢN THÂN – TIẾT 1**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân; biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. - Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân.

- Biết tôn trọng bản thân; xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân.

**2. Về năng lực:**

**Học sinh được phát triển các năng lực:**

- *Điều chỉnh hành vi:* có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, tự bảo vệ bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống;

- *Phát triển bản thân:* lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân;

*- Tự chủ và tự học*: Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân. Biết rèn luyện, khắc phục những hạn chế của bản thân ;

*- Giao tiếp và hợp tác:* Nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, biết điều chỉnh hành vi của bản thân mình để phù hợp với mối quan hệ với các thành viên trong xã hội.

**3. Về phẩm chất:**

*Chăm chỉ*: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân;

*Trách nhiệm*: Có thói quen nhìn nhận đánh giá bản thân mình, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6* ( bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) tư liệu báo chí, thông tin, clip.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

***a. Mục tiêu:***

- Tạo được hứng thú với bài học.

- Học sinh bước đầu nhận biết được một cách đơn giản thế nào là tự nhận thức bản thân - Phát hiện được vấn đề cần tìm hiểu:

*+ Nêu được khái niệm tự nhận thức bản thân?*

*+ Cách thức của việc tự nhận thức bản thân?*

*+ Ý nghĩa của của việc tự nhận thức bản thân?*

***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tự tham gia trò chơi “ Tự nhận thức về bản thân” - Các học sinh sẽ cùng nhau chuẩn bị một tờ giấy, mỗi học sinh trong thời gian nhất định sẽ tự mình: *Em hãy viết lời giới thiệu những điều hài lòng, chưa hài lòng về bản thân* ***c. Sản phẩm***: Học sinh tích cực tham gia trò chơi và chia sẻ được sũy nghĩ về bản thân mình ***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- GV hướng dẫn HS tham gia luật chơi:

+ Giao nhiệm vụ và phổ biến cách chơi cho cả lớp

+ Mỗi bạn chuẩn bị một tờ giấy trắng, trong thời gian 5 phút, các học sinh chia sẻ suy nghĩ với yêu cầu sau

*Em hãy viết lời giới thiệu những điều hài lòng, chưa hài lòng về bản thân và chia sẻ với bạn bên cạnh.*

**Cả lớp cùng suy nghĩ trả lời câu hỏi sau:**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiến hành trò chơi, cùng suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Giáo viên tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả

+ Chia sẻ với các bạn bên cạnh của mình

+ Giáo viên mời một số học sinh chia sẻ suy nghĩ trước lớp.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học

GV nhận xét và tổng kết đội thắng trong cuộc thi và chốt kiến thức, nêu ý nghĩa của từ khóa tự lập

*Trong cuộc sống hàng ngày mỗi việc làm của chúng ta đều phải được nhìn nhận lại. Bởi sau khi nhìn nhận lại việc làm của bản thân chúng ta mới nhận ra điểm mạnh của bản thân để phát huy, khắc phục điểm yếu để tự hoàn thiện mình để sống tốt đẹp hơn.*

**2. Hoạt động 2: Khám phá**

**Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Thế nào là tự nhận thức bản thân?**

***a. Mục tiêu:***

- Trình bày được thế nào là tự nhận thức bản thân.

***b. Nội dung:***

- Học sinh làm việc theo nhóm, các nhóm cùng tìm hiểu 2 nội dung sau

+ Nội dung: câu chuyện “*Con gà Đại Bàng*” trong sách giáo khoa

+ Bày tỏ quan điểm của mình về vấn đề liên quan đến tự nhận thức bản thân - Học sinh lắng nghe câu chuyện, sau đó cùng chia sẻ suy nghĩ của bản thân thông qua đọc câu chuyện trên, trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh

- Các học sinh chia sẻ suy nghĩ của bản thân mình về nội dung câu chuyện trong sách giáo khoa, trả lời được câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên.

- Nêu được khái niệm tự nhận thức bản thân là gì

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh**  | **Dự kiến sản phẩm**  |
| ***Nhiệm vụ 1: Thế nào là tự nhận thức bản thân*** **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:** - GV hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin bằng cách mời một HS đọc to, rõ ràng thông tin, cả lớp lắng nghe câu chuyện Con gà đại bàng - Sau khi HS đọc thông tin, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi sau: ***Các nhóm cùng nhau trao đổi 2 vấn đề:*** **Vấn đề 1*:*** *Vì sao “con gà” đại bàng không thực hiện được mong ước có thể bay như những chú đại bàng khác? Qua câu chuyện em rút ra bài học gì cho bản thân?* **Vấn đề 2** Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây vì sao *Tự nhận thức bản thân là luôn hiểu rõ mình và tự tin với điểm mạnh của mình* *Tự nhận thức bản thân là nhận ra những điểm tốt, chưa tốt của bản thân. SS mình với người khác và điều chỉnh bản thân mình sao cho giống họ.* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** - Học sinh trong nhóm cùng lắng nghe một học sinh đọc truyện, theo dõi câu truyện trong sách giáo khoa - Các nhóm tiến hành làm việc cá nhân: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra. **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** | **I. Khám phá** **1. Thế nào là tự nhận thức bản thân?** **\*Nhận xét** *Tự nhận thức bản thân là biết nhìn* *nhận, đánh giá đúng về bản thân mình* *(khả năng, hiểu biết, tính tình, sở thích, thói quen, điểm* *mạnh, điểm yếu,…).* |

|  |  |
| --- | --- |
| - Giáo viên gọi một số học sinh đứng lên chia sẻ suy nghĩ của mình + Nhóm 1 + Nhóm 2 **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** *-* Giáo viên nhận xét kết quả thảo luận của học sinh kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp..... - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để 1. “Con Gà” Đại bàng không thực hiện được ước mơ có thể bay như những chú đại bàng khác vì nó luôn nghĩ nó là gà không phải là loài chim nên không thể bay, không nhận thức được khẳ năng của bản thân mình. 2. Qua câu chuyện em rút ra bài học cho bản thân: - Phải nhận thức được ưu, khuyết điểm của bản thân - Mạnh dạn quyết tâm theo đuổi ước mơ - Luôn học hỏi để cố gắng thay đổi, hoàn thiện bản thân, khắc phụ điểm yếu và phát huy điểm mạnh 3. Em đồng ý với ý kiến: - Tự nhận thức bản thân là tự nhìn nhận, đánh giá về khả năng, thái độ, hành vi, việc làm, điểm mạnh và điểm yếu của bản thân. - Luôn tìm hiểu rõ mình và tự tin với điểm mạnh của mình. |  |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập.**

**Bài tập 1**

***a. Mục tiêu:***

- HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được hình học để làm bài tập và giải quyết các tình huống.

***b. Nội dung:***

- Học sinh làm việc cá nhân kết hợp với làm việc nhóm để hoàn thành các bài tập trong sách giáo khoa theo yêu cầu của giáo viên

- Hoàn thành sản phẩm là phiếu học tập giáo viên yêu cầu

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh:

- Các học sinh hoàn thành được bài tập do giáo viên yêu cầu

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

Học sinh là việc cá nhân, mỗi học sinh tự mình khám phá bản thân thông qua việc hoàn thành phiếu học tập

**PHIẾU HỌC TẬP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thông tin cá nhân**  | **Bản thân tự đánh giá**  | **Bạn bè đánh giá** |
| Ngoại hình |  |  |
| Tính cách |  |  |
| Sở thích |  |  |
| Thói quen |  |  |

Kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục các khuyết điểm của bản thân

|  |  |
| --- | --- |
| **Ưu điểm/ hạn chế**  | **Biện pháp phát huy, khắc phục** |
|  |  |
|  |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh tiến hành làm việc cá nhân tự đánh giá bản thân mình

- Chuyển cho bạn bên cạnh nhận xét đánh giá về bản thân mình

- Học sinh so sánh, đánh giá ưu điểm, khắc phục hạn chế để hoàn thiện bản thân

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

Học sinh trình bày kết quả của mình thông qua việc trình bày bảng nhận xét về ưu điểm, hạn chế và biện pháp phát huy và khắc phục

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.**

Giáo viên đánh giá việc tiến hành làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm của mỗi học sinh Đánh giá việc tự nhận xét bản thân của mỗi học sinh, và bản phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế của mỗi học sinh

**4. Hoạt động 4: Vận dụng.**

**Bài tập 1:** Mỗi ngày hãy dành 15 phút để suy nghĩ về những trải nghiệm của bản thân, bao gồm những điều mong muốn, những điều tốt lành, những điều chưa tốt vào nhật kí. Sau mỗi tháng hãy xem lại để biết bản thân thay đổi như thế nào

***a. Mục tiêu:***

HS vận dụng những kiến thức của bài học vào thực tiễn cuộc sống

***b. Nội dung:***

Học sinh biết xây dựng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân tại nhà dưới sự hướng dẫn của giáo viên

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh:

- Học sinh lập được kế hoạch nêu rõ những biện pháp cách thức đặt ra

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài tập này tại nhà và làm vào vở

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh về nhà làm bài tập theo yêu cầu của giáo viên

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- GV lựa chọn một vài bài viết đọc cho cả lớp cùng nghe vào tiết sau

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.**

**BÀI 6: TỰ NHẬN THỨC BẢN THÂN – TIẾT 2**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân.

- Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân.

- Biết tôn trọng bản thân; xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân.

**2. Về năng lực:**

**Học sinh được phát triển các năng lực:**

- *Điều chỉnh hành vi:* có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, tự bảo vệ bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống;

- *Phát triển bản thân:* lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân;

*- Tự chủ và tự học*: Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân. Biết rèn luyện, khắc phục những hạn chế của bản thân ;

*- Giao tiếp và hợp tác:* Nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, biết điều chỉnh hành vi của bản thân mình để phù hợp với mối quan hệ với các thành viên trong xã hội. **3. Về phẩm chất:**

*Chăm chỉ*: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân;

*Trách nhiệm*: Có thói quen nhìn nhận đánh giá bản thân mình, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện.

4

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh **2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6* ( bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) tư liệu báo chí, thông tin, clip.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

***a. Mục tiêu:***

- Tạo được hứng thú với bài học.

- Học sinh bước đầu nhận biết được một cách đơn giản thế nào là tự nhận thức bản thân - Phát hiện được vấn đề cần tìm hiểu:

*+ Nêu được khái niệm tự nhận thức bản thân?*

*+ Cách thức của việc tự nhận thức bản thân?*

*+ Ý nghĩa của của việc tự nhận thức bản thân?*

***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tự tham gia trò chơi “ Bàn tay thân quen” ***c. Sản phẩm***: Học sinh tích cực tham gia trò chơi và chia sẻ được sũy nghĩ về bản thân mình ***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- GV hướng dẫn HS tham gia luật chơi:

+ Giao nhiệm vụ và phổ biến cách chơi cho cả lớp

*Đặt bàn tay trái của mình lên giấy rồi dùng bút vẽ hình bản tay sao cho bằng với kích cỡ, hình đáng thực của bàn tay. Điện vào bàn tay vừa hoàn thành trên giấy những nội dung sau:*

*Ngón cái: 3 đêm mạnh (ưu điểm) của em.*

*Ngón trỏ: 1 mục tiêu của em trong năm học này.*

*Ngón giữa: 1 điều em từng mơ ước đạt được.*

*Ngớn áp út: 3 điều quan trọng nhất với em.*

*Ngón út: 3 điểm yếu (hạn chế) của em.*

**Cả lớp cùng suy nghĩ trả lời câu hỏi sau:**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiến hành trò chơi, cùng suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Giáo viên tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả

+ Chia sẻ với các bạn bên cạnh của mình

+ Giáo viên mời một số học sinh chia sẻ suy nghĩ trước lớp.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học

GV nhận xét và tổng kết đội thắng trong cuộc thi và chốt kiến thức, nêu ý nghĩa của từ khóa tự lập

**2. Hoạt động 2: Khám phá**

**Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Ý nghĩa của tự nhận thức bản thân**

***a. Mục tiêu:***

- HS nhận biết được ý nghĩa của việc tự nhận thức về bản thân.

***b. Nội dung:***

- Học sinh tiếp tục làm việc theo nhóm, các học sinh cùng nhau trao đổi và chia sẻ suy nghĩ của bản thân mình về 4 quan điểm đặt ra trong câu chuyện sách giáo khoa

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh

Học sinh hoàn thành được các câu hỏi trong sách giáo khoa

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh**  | **Dự kiến sản phẩm**  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:** GV cho HS thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập Giáo viên chia lớp thành các nhóm, các nhóm cùng nhau hoàn thành phiếu học tập giáo viên đưa ra với nhiệm vụ là *Mỗi nhóm đưa ra quan điểm của mình về một ý kiến trong sách giáo khoa* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** - Các thành viên trong nhóm cùng nhau trao đổi, suy nghĩ tìm hiểu để trả lời nội dung trên **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm lần lượt lên chia sẻ kết quả của nhóm mình. Các nhóm còn lại lắng nghe, bổ sung ý kiến nếu nhóm bạn liệt kê còn thiếu. GV cùng HS tổng hợp ý kiến : - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - Giáo viên nhận xét kết quả thảo luận của mỗi nhóm, điều chỉnh, bổ sung các nội dung mà các nhóm trình bày còn thiếu, kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp..... - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm nổi bật những biểu hiện của tự lập. Trong học tập và cuộc sống, cá nhân biết tự nhận thức đúng bản thân sẽ giúp chúng ta có khảng năng hoàn thành tốt công việc đặt ra, giải quyết hài hòa các mối quan *hệ.* | **2. Ý nghĩa của tự nhận thức bản thân** **-**Tự nhận thức đúng về bản thân sẽ giúp em: + Nhận ra điểm mạnh của bản thân để phát huy, điểm yếu để khắc phục. + Biết rõ mong muốn, những khả năng, những khó khăn, thách thức của bản thân để có thế đặt ra mục tiêu, ra quyết định và giải quyết vấn đề phù hợp. + Giao tiếp, ứng xử phù hợp với người khác |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập.**

**Bài tập 2**

***a. Mục tiêu:***

- HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được học để giải quyết các tình huống. ***b. Nội dung:***

- Học sinh làm việc theo nhóm, hai nhóm cùng quan sát một hình ảnh và trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh:

- Học sinh nhận xét được việc làm của các nhân vật trong sách giáo khoa, và đưa ra các cách giải quyết đối với mỗi nhân vật

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Việc** **làm** | **Nhận xét**  | **Hậu quả**  | **Lời khuyên** |
| Hình 1 | Không nên, vì như vậy sẽ khiến Huy dễ trở thành người nhu nhược. | Khiến Huy trở nên nhu nhược, yếu đuối, tự ti | + Không nên chấp nhận hoặc thực hiện các việc làm, hành động theo mong muốn của người khác, không giám làm, không giám hỏi những điều thắc mắc, băn khoăn |
| Hình 2 | Không nên. Việc làm này khiến Lan không bao giờ dám bày tỏ ý kiến của mình trước tập thể | Khiến Lan tự ti, không phat triển được ngôn ngữ, tư duy phản biện. | + Không nên chấp nhận hoặc thực hiện các việc làm, hành động theo mong muốn của người khác, không giám làm, không giám hỏi những điều thắc |
| Hình 3 | Không nên. Vì việc làm này khiến Vi thực hiện việc làm thiếu tự giác, mệt mỏi và hiệu quả học tập không cao | Khiến Vi không phát huy được điểm mạnh của bản thân, không sống đúng với chính mình. | Nên chia sẻ với bố mẹ, người thân những mong muốn của bản thân, nhờ bố mẹ, người thân tư vấn, hỗ trợ thực hiện ước muốn của mình. |

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

Các nhóm tiếp tục làm việc theo nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| Nhóm | Yêu cầu: Em hãy nhận xét việc làm của các nhân vật trong bức tranh và cho biết hậu quả của các việc làm đó Em có lời khuyên gì đối với các nhân vật trong bức tranh để giúp họ vượt qua chính mình |
| **Nhận xét**  | **Hậu quả**  | **Lời khuyên** |
| Nhóm 1,2: Hình ảnh 1 |  |  |  |
| Nhóm 3,4: Hình ảnh 2 |  |  |  |
| Nhóm 5,6: Hình ảnh 3 |  |  |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh tiến hành làm việc theo các nhóm đã phân công

- Chuyển cho bạn bên cạnh nhận xét đánh giá về bản thân mình

- Học sinh so sánh, đánh giá ưu điểm, khắc phục hạn chế để hoàn thiện bản thân **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

Giáo viên yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thảo luận của các nhóm

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.**

Giáo viên đánh giá việc tiến hành làm theo nhóm của mỗi học sinh

Đánh giá việc tự nhận xét bản thân của mỗi học sinh, và bản phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế của mỗi học sinh

**4. Hoạt động 4: Vận dụng.**

***a. Mục tiêu:***

HS vận dụng những kiến thức của bài học vào thực tiễn cuộc sống

***b. Nội dung:***

Học sinh biết xây dựng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân tại nhà dưới sự hướng dẫn của giáo viên

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh:

- Học sinh lập được kế hoạch nêu rõ những biện pháp cách thức đặt ra

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài tập này tại nhà và làm vào vở

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh về nhà làm bài tập theo yêu cầu của giáo viên

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- GV lựa chọn một vài bài viết đọc cho cả lớp cùng nghe vào tiết sau

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.**

**BÀI 6: TỰ NHẬN THỨC BẢN THÂN – TIẾT 3**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được cách thức để tự nhận thức bản thân.

- Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân.

- Biết tôn trọng bản thân; xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân.

**2. Về năng lực:**

**Học sinh được phát triển các năng lực:**

- *Điều chỉnh hành vi:* có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, tự bảo vệ bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống;

- *Phát triển bản thân:* lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân;

*- Tự chủ và tự học*: Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân. Biết rèn luyện, khắc phục những hạn chế của bản thân ;

*- Giao tiếp và hợp tác:* Nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, biết điều chỉnh hành vi của bản thân mình để phù hợp với mối quan hệ với các thành viên trong xã hội.

**3. Về phẩm chất:**

*Chăm chỉ*: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân;

*Trách nhiệm*: Có thói quen nhìn nhận đánh giá bản thân mình, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6* ( bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) tư liệu báo chí, thông tin, clip.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

***a. Mục tiêu:***

- Tạo được hứng thú với bài học.

- Học sinh bước đầu nhận biết được một cách đơn giản thế nào là tự nhận thức bản thân - Phát hiện được vấn đề cần tìm hiểu:

*+ Nêu được khái niệm tự nhận thức bản thân?*

*+ Cách thức của việc tự nhận thức bản thân?*

*+ Ý nghĩa của của việc tự nhận thức bản thân?*

***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tự tham gia trò chơi “ Điều em muốn nói”

- Các học sinh sẽ cùng nhau chuẩn bị một tờ giấy, mỗi học sinh trong thời gian nhất định sẽ tự mình viết ra giấy các thông tin sau và chia sẻ với người cạnh bên.

***c. Sản phẩm***: Học sinh tích cực tham gia trò chơi và chia sẻ được sũy nghĩ về bản thân mình *Em hãy viết ra giấy các thông tin sau và chia sẻ với người cạnh bên.*

*Ba điều mà em thích: đọc sách, nghe nhạc, đá bóng...*

*Ba điều mà em không thích: Câu cá, xem phim, bơi lội*

*Ba điểm mạnh của em: nghe tiếng anh, giải toán, hát*

*Ba điểm cần cố gắng của em: Tập trung, mạnh dạn, kiên nhẫn*

*Ước mơ của em: kỹ sư*

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- GV hướng dẫn HS tham gia luật chơi:

+ Giao nhiệm vụ và phổ biến cách chơi cho cả lớp

+ Mỗi bạn chuẩn bị một tờ giấy trắng, trong thời gian 5 phút, các học sinh chia sẻ suy nghĩ với yêu cầu sau

*Em hãy viết lời giới thiệu những điều hài lòng, chưa hài lòng về bản thân và chia sẻ với bạn bên cạnh.*

*Ba điều mà em thích*

*Ba điều mà em không thích*

*Ba điểm mạnh của em*

*Ba điểm cần cố gắng của em*

*Ước mơ của em*

**Cả lớp cùng suy nghĩ trả lời câu hỏi sau:**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiến hành trò chơi, cùng suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Giáo viên tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả

+ Chia sẻ với các bạn bên cạnh của mình

+ Giáo viên mời một số học sinh chia sẻ suy nghĩ trước lớp.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học

GV nhận xét và tổng kết đội thắng trong cuộc thi và chốt kiến thức, nêu ý nghĩa của từ khóa tự lập

**2. Hoạt động 2: Khám phá**

**Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu nội dung: Cách tự nhận thức bản thân**

***a. Mục tiêu:***

HS tự nhận xét được điểm manh, điểm yếu thói quen, hành động đúng, chưa đúng của bản thân và người khác trong những hoạt động cụ thể, biết cách tự rèn luyện để khắc phục những điểm hạn chế sau mỗi hoạt động/ việc làm.

***b. Nội dung:***

- Học sinh tiếp tục làm việc theo nhóm, ba nhóm cùng nhau nghiên cứu 1 tình huống trong sách giáo khoa và trả lời câu hỏi

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh:

Các nhóm đọc câu chuyện trong sách giáo khoa và trả lời được câu hỏi với từng tình huống cụ thể

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh**  | **Dự kiến sản phẩm**  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:** GV hướng dẫn HS khai thác các thông tin trong các tình huống và trả lời câu hỏi Nhóm 1,2,3: Đọc và trả lời tình huống 1 và trả lời câu hỏi | **3. Cách tự nhận thức bản thân** Để tự nhận thức đúng về bản thân,  |

|  |  |
| --- | --- |
| *a. Hoa đã tự nhận thức bản thân bằng cách nào?* *b. Em còn biết thêm những cách nào khác để tự nhận thức bản thân. Hãy chia sẻ với các bạn?* Nhóm 4,5,6: Đọc và trả lời tình huống 2 và trả lời câu hỏi *a. Em có nhận xét gì về hành động việc làm cua Bình* *b. Em có đồng tình với việc làm, hành động đó không?Vì sao?* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** - Các học sinh cùng nhau đọc tình huống, suy nghĩ và trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa theo yêu cầu của giáo viên - Hoàn thành các nhiệm vụ học tập theo quy định **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả của nhóm mình. Các nhóm còn lại lắng nghe, bổ sung ý kiến nếu nhóm bạn liệt kê còn thiếu. GV cùng HS tổng hợp ý kiến : - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** *-* Giáo viên nhận xét kết quả thảo luận của mỗi nhóm, điều chỉnh, bổ sung các nội dung mà các nhóm trình bày còn thiếu, kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp..... GV tóm tắt kiến thảo luận của HS và kết luận Nhóm 1,3: a. Hoa có nhiều đức tính tốt, luôn khiêm tốn và tự học hỏi để tự khắc phục những điểm chưa hài lòng về bản thân, tự hoàn thiện bản thân. b. Cách để tự nhận thức bản thân - Tham gia vào các hoạt động tập thể - Ghi nhật kí tình huống căng thẳng bản thân gặp phải - Liệt kê những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân để đề ra hướng phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu của bản thân. - Lắng nghe ý kiến nhận xét của mọi người - Thuyết phục bạn bè, người thân chia sẻ những điều họ nghĩ về bạn. - Khi tương tác với những người thoải mái hãy hỏi họ những phản ứng về hành vi, hành động của mình. - Tập cách tư duy tích cực, lạc quan, sáng tạo và xây dựng sự tin tưởng với người khác. Nhóm 2, 4 a. Bình tuyệt đối hóa thần tượng, Bình nên sống thực với bản thân, không nên vì thần tượng mà thay đổi bản thân. b. Em không đồng tình với hành động, việc làm đó. Vì Bình đã không nhận thức được bản thân mình có đúng như vậy không mà chỉ mải chạy theo thần tượng. GV: Kết luận: Để tự nhận thức bản thân em cần Kết thúc hoạt động Khám phá GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học về ý nghĩa cách tự nhận thức bản thân để tổng kết nội dung chính của bài học thông qua mục chốt nội dung bài học ở SGK nhằm giúp HS củng cố lại tri thức đã khám phá. | em cần: + Đánh giá bản thân qua thái độ, hành vi, kết quả trong từng hoạt động, tình huống cụ thể. + Quan sát phản ứng và lắng nghe nhận xét của người khác về mình. + So sánh những nhận xét/ đánh giá của người khác về mình với tự nhận xét, tự đánh giá của mình. + Thân thiện, cởi mở, tích cực tham gia các hoạt động để rèn luyện và phát triển bản thân. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập.**

**Bài tập 3**

***a. Mục tiêu:***

- HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được học để giải quyết các tình huống. ***b. Nội dung:***

- Học sinh làm việc theo nhóm, hai nhóm cùng giải quyết một tình huống và đưa ra nhận định của mình

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh:

- Học sinh nhận xét được việc làm của các nhân vật trong tình huống và đưa ra các cách giải quyết đối với mỗi tình huống

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm**  | **Câu trả lời** **Những tình huống nào dưới đây cho thấy các bạn chưa biết cách tự nhận thức bản thân, vì sao?** |
| Nhóm 1,2: Tình huống 1  | Minh chưa biết cách tư nhận thức bản thân vì Minh rất muốn hát nhưng ngại không dám hát vì sợ các bạn chê cười |
| Nhóm 3,4: Tình huống 2  | Quang đã biết cách tự nhận thức bản thân vì mỗi khi nhận được bài kiểm tra của cô giáo, bạn đều dành thời gian để so sánh đối chiếu với bài của các bạn được điểm cao để tìm ra những điểm chưa đúng , chưa hay và nhờ các bạn giải thích những điều mà mình chưa hiểu. |
| Nhóm 5,6: Tình huống 3  | Loan chưa biết tự nhận thức bản thân vì Loan không muốn người khác nhận xét không tốt về mình. |

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

Các nhóm tiếp tục làm việc theo nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm**  | **Câu trả lời** **Những tình huống nào dưới đây cho thấy các bạn chưa biết cách tự nhận thức bản thân, vì sao?** |
| Nhóm 1,2: Tình huống 1 |  |
| Nhóm 3,4: Tình huống 2 |  |
| Nhóm 5,6: Tình huống 3 |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh tiến hành làm việc theo các nhóm đã phân công

- Chuyển cho bạn bên cạnh nhận xét đánh giá về bản thân mình

- Học sinh so sánh, đánh giá ưu điểm, khắc phục hạn chế để hoàn thiện bản thân **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

Giáo viên yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thảo luận của các nhóm

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.**

Giáo viên đánh giá việc tiến hành làm theo nhóm của mỗi học sinh

Đánh giá việc tự nhận xét bản thân của mỗi học sinh, và bản phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế của mỗi học sinh

**4. Hoạt động 4: Vận dụng.**

**Bài tập 1:** Hãy tham gia các hoạt động tập thể (ở lớp, trường, nơi em ở ...) và ghi lại những trải nghiệm, đặc điểm, khả năng mới khả năng mới mà em khám phá được bản thân. ***a. Mục tiêu:***

HS vận dụng những kiến thức của bài học vào thực tiễn cuộc sống

***b. Nội dung:***

Học sinh biết xây dựng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân tại nhà dưới sự hướng dẫn của giáo viên

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh:

- Học sinh lập được kế hoạch nêu rõ những biện pháp cách thức đặt ra

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài tập này tại nhà và làm vào vở

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh về nhà làm bài tập theo yêu cầu của giáo viên **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- GV lựa chọn một vài bài viết đọc cho cả lớp cùng nghe vào tiết sau **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.**